

Số ~~229~~/BC-UBND

Kbang, ngày 05 tháng 9 năm 2018

BÁO CÁO

Công tác thanh tra 9 tháng đầu năm,
nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2018

Phần I:

Kết quả công tác thanh tra 9 tháng đầu năm 2018

I. CÔNG TÁC THANH TRA:

1. Thanh tra hành chính:

a. *Việc triển khai các cuộc thanh tra:* Tổng số cuộc thanh tra được tiến hành: 06 cuộc, trong đó:

- *Về hình thức:*

+ Số cuộc thanh tra theo kế hoạch là 03 cuộc, gồm: 01 cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc UBND huyện quản lý trong ba năm 2015, 2016, 2017 theo kế hoạch thanh tra năm 2018; 01 cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác trong 02 năm 2016, 2017 tại phòng Nội vụ huyện và 01 cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác trong năm 2017 tại UBND xã Kon Pne.

+ Số cuộc thanh tra theo yêu cầu quản lý là 03 cuộc, gồm: 01 cuộc thanh tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân thuộc khuôn viên Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện; 01 cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng đất công tại 05 xã Lơ Ku, Kông Bờ La, Kông Long Khong, xã Đông và Nghĩa An (02 cuộc thanh tra đột xuất từ năm 2017 chuyển qua); 01 cuộc thanh tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em 3, 4, 5 tuổi và chính sách hỗ trợ cho học sinh bán trú đối với các đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện từ năm học 2015-2016 đến năm học 2017-2018.

+ Ngoài ra, đã chỉ đạo Thanh tra huyện tổ chức kiểm tra, xác minh 03 nội dung, gồm: kiểm tra, xác minh việc sửa chữa thường xuyên đối với một số công trình nước sinh hoạt tại Trạm quản lý Thủy nông huyện; kiểm tra, xác minh việc quản lý diện tích đất do UBND tỉnh thu hồi của công ty Kon Hà Nừng giao cho huyện quản lý (*khu vực Dốc Khảo sát*) và kiểm tra việc huy động đóng góp của các đơn vị trường học để hợp đồng lao động tại phòng Giáo dục – Đào tạo huyện.

- *Về tiến độ:*

+ Số cuộc thanh tra đã kết thúc: 05 cuộc, gồm: 01 cuộc thanh tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân thuộc khuôn viên Trung tâm giáo dục nghề

nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện; 01 cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng đất công tại 05 xã Lơ Ku, Kông Bờ La, Kông Long Khong, xã Đông và Nghĩa An; 01 cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc UBND huyện quản lý trong ba năm 2015, 2016, 2017; 01 cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác trong 02 năm 2016, 2017 tại phòng Nội vụ huyện; cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác trong năm 2017 tại UBND xã Kon Pne.

+ Số cuộc đang tiến hành: 01 cuộc thanh tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em 3, 4, 5 tuổi và chính sách hỗ trợ cho học sinh bán trú đối với các đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện từ năm học 2015-2016 đến năm học 2017-2018.

+ Đã hoàn thành việc kiểm tra, xác minh và chỉ đạo xử lý đối với các nội dung kiểm tra, xác minh, gồm: việc sửa chữa thường xuyên đối với một số công trình nước sinh hoạt tại Trạm quản lý Thủy nông huyện; việc huy động đóng góp của các đơn vị trường học để hợp đồng lao động tại phòng Giáo dục – Đào tạo huyện. Đang tiến hành hành kiểm tra, xác minh việc quản lý diện tích do UBND tỉnh thu hồi của công ty Kon Hà Nừng giao cho huyện quản lý.

b. Kết quả thanh tra:

- Qua thanh tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân thuộc khuôn viên Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện đã phát hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân trên diện tích đã được UBND tỉnh cho công ty Cổ phần Kon Hà Nừng thuê đất là không đúng đối tượng, không đúng mục đích sử dụng đất nên đã chỉ đạo lập thủ tục thu hồi 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích **997,6m²** đất ở đô thị.

- Qua thanh tra việc quản lý, sử dụng đất công tại 05 xã Lơ Ku, Kông Bờ La, Kông Long Khong, xã Đông và Nghĩa An đã phát hiện một số hạn chế, như: việc đo đạc, cắm mốc ranh giới các thửa đất công chưa được chú trọng; việc quản lý, khai thác tài liệu lưu trữ liên quan đến nguồn gốc đất còn một số bất cập.

- Qua thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc UBND huyện quản lý trong ba năm 2015, 2016, 2017 phát hiện công tác quản lý, sử dụng nguồn tài trợ còn một số hạn chế, vi phạm, cụ thể: Một số cơ sở giáo dục chưa phân định rõ nguồn thu tài trợ và quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh, dẫn đến việc thanh toán sai nguồn số tiền **12.875.000 đồng**; một số hạng mục được đầu tư từ nguồn tài trợ đã thanh toán vượt định mức của Nhà nước với số tiền **48.312.014 đồng**.

- Qua thanh tra tại phòng Nội vụ huyện phát hiện một số hạn chế như sau: chưa xây dựng Quy chế tự kiểm tra tài chính kế toán theo Quyết định 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; chưa tiến hành đóng dấu giáp lai sổ sách kế toán theo quy định tại điều 24 của Luật Kế toán.

- Qua thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác trong năm 2017 tại UBND xã Kon Pne phát hiện một số hạn chế, như: chưa xây dựng quy chế tự

kiểm tra tài chính kế toán; chi trùng tiền hỗ trợ xăng xe cho cán bộ đi học số tiền: **5.098.000 đồng**; chi phụ cấp khu vực cho cán bộ đi học dài ngày với số tiền **2.622.000 đồng**; thanh toán vượt khối lượng thi công với số tiền **4.158.732 đồng**. Đã chỉ đạo thu hồi số tiền **4.158.732 đồng** nộp ngân sách nhà nước, yêu cầu lập thủ tục giảm quyết toán ngân sách xã với số tiền: **7.720.000 đồng**.

- Qua kiểm tra, xác minh hiệu quả của việc sửa chữa các công trình nước tự chảy tại làng Kuao – xã Nghĩa An, làng Broch – xã Đông, làng Klếch và Cao Sơn, làng Khương, làng Đàm – xã Tơ Tung cho thấy: sau các đợt sửa chữa, các công trình cung cấp nước bình thường, nhưng thời gian cấp nước ổn định không dài. Nguyên nhân chủ yếu là do công tác quản lý chưa được chú trọng và còn nhiều hạn chế.

- Qua kiểm tra, xác minh việc huy động kinh phí của các đơn vị trường học để hợp đồng lao động tại phòng Giáo dục và đào tạo là không đúng quy định, đã chỉ đạo chấm dứt việc huy động, chấm dứt hợp đồng lao động; đồng thời, hoàn trả kinh phí đã huy động với số tiền là **16.100.000 đồng**.

c. Kết quả kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra:

- Số kết luận trong kỳ báo cáo: 05

+ Đối với thanh tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân thuộc khuôn viên Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện: Đã chỉ đạo thu hồi 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho 03 hộ dân thuộc khuôn viên Trung tâm dạy nghề và giáo dục thường xuyên huyện.

+ Đối với cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng đất công tại 05 xã Lơ Ku, Kông Bờ La, Kông Long Khong, xã Đông và Nghĩa An: đã kiến nghị thu hồi để lập phương án quản lý, sử dụng cho phù hợp. Một số thửa đất đã được cấp GCNQSDĐ nhưng diện tích thực tế không đúng với diện tích ghi trong GCNQSDĐ. Đã chỉ đạo điều chỉnh biến động về đất.

+ Đối với cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc UBND huyện quản lý trong ba năm 2015, 2016, 2017 theo kế hoạch thanh tra năm 2018: đã chỉ đạo Thanh tra huyện đôn đốc các đơn vị trường học nộp số tiền sai phạm **48.312.014 đồng** vào ngân sách nhà nước và hoàn trả số tiền **12.857.000 đồng** cho phụ huynh học sinh do chi sai nguồn.

+ Đối với cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác trong 02 năm 2016, 2017 tại phòng Nội vụ huyện: đã chỉ đạo khắc phục những thiếu sót.

+ Đối với cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác trong năm 2017 tại UBND xã Kon Pnê: Đã đôn đốc thu hồi số tiền **4.158.732 đồng** nộp ngân sách nhà nước.

- Bên cạnh đó, tiếp tục chỉ đạo Thanh tra huyện đôn đốc các đơn vị thực hiện các nội dung qua kết luận thanh tra, bao gồm: cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng đất công

tại 05 xã Lơ Ku, Kông Bờ La, Kông Long Khong, xã Đông và Nghĩa An; cuộc thanh tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 03 hộ dân thuộc khuôn viên Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện; cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và thực hiện các chế độ cho học sinh bán trú tại trường PTDT Bán trú Tiểu học Lê Văn Tám trong hai năm 2014-2015; cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác trong hai năm 2014-2015 tại UBND xã ĐăkSmar; 01 cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác trong hai năm 2015-2016 tại UBND xã Lơ Ku; cuộc thanh tra việc thực hiện các chế độ chính sách theo Nghị định 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ theo quy định.

2. Thanh tra chuyên ngành:

Trong 9 tháng đầu năm 2018, không tiến hành thanh tra chuyên ngành.

II. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:

1. Công tác tiếp dân:

Trong 9 tháng đầu năm 2018, đã tiếp được 157 lượt công dân (cấp huyện: 92 lượt, cấp xã: 65 lượt) đến kiến nghị, phản ánh. Qua công tác tiếp công dân đã trả lời, giải thích cụ thể những kiến nghị, phản ánh của công dân, không phát sinh khiếu nại, tố cáo.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:

- Đơn kỳ trước (năm 2017) chuyển sang: 03 đơn gồm: 01 đơn khiếu nại; 02 đơn kiến nghị.

- Đơn tiếp nhận trong kỳ: 15 đơn, gồm: 02 đơn tố cáo, 13 đơn kiến nghị.

- Tổng số đơn phải giải quyết trong kỳ là: 18 đơn (01 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo; 15 đơn kiến nghị). Thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính cấp huyện là 11 đơn (01 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo, 08 đơn kiến nghị), còn 07 đơn còn lại: 06 đơn kiến nghị đã được chuyển cho Chi cục thuế huyện, Hạt Kiểm lâm huyện, UBND thị trấn Kbang, UBND xã Nghĩa An giải quyết theo đúng thẩm quyền; 01 đơn tố cáo đã chuyển sang cơ quan điều tra giải quyết theo quy định.

- Đến nay đã giải quyết được 6/11 đơn thuộc thẩm quyền, gồm: 01 đơn khiếu nại, 1 đơn tố cáo, 04 đơn kiến nghị chiếm tỉ lệ 60%.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị:

a. Giải quyết khiếu nại:

Đã giải quyết 01 đơn khiếu nại trên tổng số 01 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền, đạt tỉ lệ 100%, nội dung khiếu nại sai 01/01 chiếm tỉ lệ 100%.

b. Kết quả giải quyết tố cáo:

Đã giải quyết 01 đơn tố cáo trên tổng số 02 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỉ lệ 50%, nội dung tố cáo sai 01/01 chiếm tỉ lệ 100%.

b. Kết quả giải quyết kiến nghị:

Đã giải quyết 04 đơn kiến nghị trên tổng số 08 đơn kiến nghị thuộc thẩm quyền, đạt 50%, trong đó: kiến nghị sai 04/04 đơn chiếm tỉ lệ 100%.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG:

Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2018, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức xây dựng chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2018 và tổ chức thực hiện. Đến nay hầu hết các đơn vị đã ban hành và triển khai thực hiện các giải pháp về phòng, chống tham nhũng. Đồng thời tiến hành kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2017.

Qua thanh tra kinh tế - xã hội, giải quyết đơn thư khiếu nại – tố cáo và kê khai tài sản, thu nhập chưa phát hiện có hành vi tham nhũng.

Phần II:

Nhiệm vụ công tác 3 tháng cuối năm 2018

1. Thanh tra hành chính:

- Kết thúc cuộc thanh tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em 3, 4, 5 tuổi và chính sách hỗ trợ cho học sinh bán trú đối với các đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện từ năm học 2015-2016 đến hết năm học 2017-2018 theo chỉ đạo của Thanh tra tỉnh.

- Tiếp tục kiểm tra, xác minh và báo cáo kết quả việc quản lý diện tích do UBND tỉnh thu hồi của công ty Kon Hà Nừng giao cho huyện quản lý.

- Triển khai các cuộc thanh tra còn lại theo kế hoạch thanh tra năm 2018 đã được phê duyệt.

- Tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra phát sinh theo yêu cầu quản lý.

- Tiếp tục đôn đốc các đơn vị thực hiện các nội dung qua kết luận thanh tra theo quy định.

2. Công tác tiếp dân, tiếp nhận và tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:

Công tác tiếp công dân: tiếp tục tham gia cùng với Ban tiếp công dân và các ngành chức năng tiếp công dân vào thứ 7 hàng tuần; đồng thời tham gia tiếp dân cùng với HĐND huyện vào ngày 20 hàng tháng.

Công tác tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị: tăng cường công tác kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng và giải quyết kịp thời đơn khiếu nại, tố cáo phát sinh và tồn đọng; tăng cường đối thoại khi giải quyết đơn; thụ lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo đúng quy định; tham mưu tổ chức đối thoại với người khiếu nại theo quy định của pháp luật.

Kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành giải quyết nội dung đơn của công dân đúng theo quy định.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng:

Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch thực hiện phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Chỉ đạo thanh tra về phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch. Đồng thời, kết hợp với thanh tra kinh tế - xã hội cũng như giải quyết khiếu nại, tố cáo để phòng ngừa và xử lý những hành vi tham nhũng có hiệu quả.

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra 9 tháng đầu năm và kế hoạch công tác thanh tra 3 tháng cuối năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Kbang./. /cy

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- TT Huyện ủy;
- TT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT, VP, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Phán

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KÔNG BÔNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 229 /BC-UBND ngày 05 /9/2018 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đất: (m²)

TT	Đơn vị	Số cuộc thanh tra							Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có sai phạm về kinh tế	Tổng sai phạm		Kiến nghị thu hồi		Kiến nghị khác		Kiến nghị xử lý				Đã thu		Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra										Ghi chú	
		Tổng số	Đang thực hiện		Hình thức		Tiến độ				Tiền (hoặc tài sản quy thành tiền)	Đất	Tiền	Đất	Tiền	Đất	Hành chính		Hình sự		Tiền	Đất	Tổng số KLT T và QĐ xử lý đã kiểm tra, đôn	Kết quả kiểm tra, đôn đốc										
			Kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ báo cáo	Theo kế hoạch	Đột xuất	Kết thúc	Đã ban hành kết luận									Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng				Tiền		Đất		Đã xử lý hành chính		Đã chuyển CQĐT				
																								Phải thu	Đã thu	Phải thu	Đã thu	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng			
1	2	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32		
1	03 hộ dân có đất thuộc khuôn viên trung tâm giáo dục nghề nghiệp - GDTX	1	1			1	1	1	1		997,6		997,6					2			997,6	1				997,6	997,6			2				
2	05 xã Lơ Ku, Kông Bờ La, Kông Long Khong, xã Đông và Nghĩa An	1	1			1	1	1	5													1												
3	Các cơ sở giáo dục thuộc UBND huyện quản lý	1		1		1	1	1	50	7	61,169		48,312		12,857							1	48,312	48,312										
4	Phòng Nội vụ huyện	1		1	1		1	1	1													1												
5	UBND xã Kon Phe	1		1	1		1	1	1	1		4,158									4,158			4,158	4,158									
6	Tiền ăn cho học sinh bán trú	1		1		1			33																									
Tổng cộng		6	2	4	2	4	5	5	91	8	61,169	997,6	52,470	997,6	12,857	0	0	2	0	0	4,158	997,6	4	52,470	52,470	997,6	997,6	0	2	0	0	0		

Ký:

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA LĨNH VỰC TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 219 /BC-UBND ngày 05 /9/2018 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị tính: Tiền (nghìn đồng)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra							Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có sai phạm về kinh tế	Số tiền sai phạm	Số tiền kiến nghị thu hồi	Kiến nghị khác (tiền)	Kiến nghị xử lý				Số tiền đã thu	Kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện kết luận								Ghi chú
	Tổng số	Đang thực		Hình thức		Tiến độ							Hành		Hình sự			Tổng số KLT T và QĐ xử lý đã kiểm tra, đơn	Kết quả kiểm tra, đơn đốc							
		Kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ báo cáo	Theo Kế hoạch	Đột xuất	Kết thúc	Đã ban hành kết luận						Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng			Tiền		Đã xử lý		Đã			
																			Phải thu	Đã thu	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	
Các cơ sở giáo dục thuộc UBND huyện quản lý	1		1	1		1		50	7	61.169	48.312	12.857					48.312	1		48.312						
Phòng Nội vụ huyện	1		1	1		1	1											1								
UBND xã Kon Phe	1		1	1		1	1		1	4.158	4.158						4.158	1		4.158						
Tiền ăn cho học sinh bán trú	1		1		1			33																		
Tổng cộng	4	0	4	1	0	3	2	83		65.327	52.470	12.857					52.470	3		52.470						

19/ *Ullaw*



TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

(Ban hành kèm theo Báo cáo số ~~229~~ **229**/BC-UBND ngày **05** /9/2018 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đất: (m²)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra							Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có vi phạm	Tổng vi phạm		Các dạng vi phạm về đất								Kiến nghị thu hồi			Kiến nghị khác		Kiến nghị xử lý				Đã thu			Kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra										Ghi chú			
	Tổng số	Đang thực hiện		Hình thức		Tiến độ				Tiền (Tr đ)	Đất (m2)	Đất lấn chiếm	Gia o đất, cấp đất sai đối tượng, quy định	Cấp , bán đất trái thẩm quyền	Cấp GC NQ SD Đ sai (hồ sơ)	Chu yển như ợng, cho thuê không đúng mục đích quy định	Sử dụng đất không đúng mục đích quy định	Bỏ hoang hóa	Vi phạm khác	Tiền (Tr đ)	Đất (m2)	QĐ giao đất Số QĐ	Tiền (Tr đ)	Đất (m2)	Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Tiền (Tr đ)	Đất (m2)	QĐ giao đất	Tổng số KL TT và QĐ xử lý đã kiểm tra, đơn	Kết quả kiểm tra, đơn đốc												
		Kỳ trước chu yển sang	Triễn khai trong kỳ báo cáo	Theo kế hoạch	Đột xuất	Kết thúc thanh tra trực tiếp	Đã ban hành kết luận																		Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng					Phải thu	Đã thu	Phải thu	Đã thu	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng					
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	25	36	37	38	39	40	41				
03 hộ dân thuộc khuôn viên trung tâm giáo dục nghề nghiệp - GDTX	1	1			1	1	1	1			997,6					3											2				3	1													
05 xã Lơ Ku, Kông Bờ La, Kông Long Khong, xã Đông và Nghĩa	1	1			1	1	1	5																							1														
	2	2	0	0	2	2	2	6	0	0	997,6	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	3	0	0	0	0	2	0	0	0	0	3	2	0	0	0	997,6	0	0	0	0	0	0	0	0

10/9/2018 *[Signature]*



Biểu số 1h

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

TỔNG HỢP CÔNG TÁC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG THANH TRA

(Ban hành kèm theo Báo cáo số **229** /BC-UBND ngày **05/3/2018** của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị tính: Người

Đơn vị	Thực trạng cán bộ công chức trong kỳ báo cáo						Biến động trong kỳ báo cáo (số CBCC)						Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra								Đào tạo lý luận chính trị	Đào tạo khác (ngoại ngữ, tin học, trên đại học)	Ghi chú	
	Tổng số	Trong đó					Tiếp nhận, tuyển dụng	Nghỉ hưu, chuyển công tác	Bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo	Bổ nhiệm vào ngạch, nâng ngạch	Chuyển đổi vị trí công tác	Vi phạm kỷ luật		Tổng số		Trong đó								
		Số TTV cao cấp	Số TTV chính	Số TTV	Số CB, CC, VC trong biên chế	Số lao động hợp đồng						Thanh tra viên		Thanh tra viên chính		Thanh tra viên cao cấp								
												Phải xử lý	Đã xử lý	Nhu cầu	Đã thực hiện	Nhu cầu	Đã thực hiện	Nhu cầu	Đã thực hiện	Nhu cầu				Đã thực hiện
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
	4			4	4	0	0	0	0	0	0			1	0	0	0	1		0	0			

14/03/2018



Biểu số 2a

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 229 /BC-UBND ngày 05 /9/2018 của Ủy ban nhân dân huyện)

TT	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo								Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)										Kết quả qua tiếp dân (số vụ việc)				Ghi chú
	Lượt	Người	Vụ việc		Đoàn đông người				Lượt	Người	Vụ việc		Đoàn đông người				Khiếu nại						Tổ cáo			Phản ánh, kiến nghị, khác	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết			
			Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh			Số đoàn	Người	Vụ việc		Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực CT, VH, XH khác	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Chưa có QĐ giải quyết	Đã có QĐ giải quyết (lần 1,2, cuối cùng)	Đã có bản án của Tòa						
													Về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa...	Về chính sách	Về nhà, tài sản	Về chế độ CC,VC															
																	Lĩnh vực tư pháp														
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32
01	157	165		157					157	165																157					

194 *Ok*



Biểu số 2b

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

(Ban hành kèm theo Báo cáo số **229** /BC-UBND ngày **05** /**9**/2018 của Ủy ban nhân dân huyện)

TT	Tiếp nhận					Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (số đơn)																			Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, đơn nặc danh)	Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo						Ghi chú	
	Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn kỳ trước chuyển sang		Đơn đủ điều kiện xử lý	Theo nội dung													Theo thẩm quyền giải quyết			Theo trình tự giải quyết											
						Khiếu nại						Tố cáo							Của các cơ quan hành chính các cấp	Của cơ quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết lần đầu	Đã được giải quyết nhiều lần									
						Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	về Đảng	Tổng	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Về Đảng	Lĩnh vực khác																
						Tổng	Liên quan đến đất đai	Về nhà, tài sản	Về chính sách, chế độ CC,VC									Lĩnh vực CT,VH, XH khác															
MS	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=8+9+10+11	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17+18+19	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33
01	18		15		3	18	1	1						2			1		1	2	1		3			15	18	7	11	1	1	4	

19 *Chen*

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIẾU NẠI

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 129/BC-UBND ngày 5/9/2018 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền					Kết quả giải quyết														Chấp hành thời gian giải quyết theo quy định		Việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại										Ghi chú				
TT	Tổng số đơn khiếu nại	Trong đó			Đã giải quyết					Phân tích kết quả (vụ việc)					Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho công dân		Số người được trả lại quyền lợi	Số người kiến nghị xử lý hành chính	Chuyển cơ quan điều tra		Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn	Tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện trong kỳ báo cáo	Đã thực hiện	Thu hồi cho nhà nước					Trả lại cho công dân			
		Đơn nhận trong kỳ báo cáo	Đơn tồn tại trước chuyển sang	Tổng số vụ việc	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Số vụ việc giải quyết	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại có đúng, có sai	Giải quyết lần 1	Giải quyết lần 2		Tiền (tr đồng)	Đất (m2)	Tiền (tr đồng)	Đất (m2)			Vụ	Đối tượng					Tiền (tr đồng)	Đất (m2)	Tiền (tr đồng)	Đất (m2)		Tiền (tr đồng)	Đất (m2)	Tiền (tr đồng)	Đất (m2)
													Công nhận QĐ g/q lần 1	Hủy, sửa QĐ g/q lần 1																					
1	2=3+4	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36
01	2	1	1	1	1	1	1			1		1											1		1										

Ky - *Chức*



Biểu số 2d

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN TỐ CÁO

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 229 /BC-UBND ngày 05/9/2018 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

TT		Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền			Kết quả giải quyết												Việc thi hành quyết định xử lý tố cáo										Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)			
		Trong đó			Đã giải quyết		Phân tích kết quả (vụ việc)			Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho công dân		Số người được bảo vệ quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính (số người)	Chuyển cơ quan điều tra		Chấp hành thời gian giải quyết theo quy định		Tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện trong kỳ báo cáo	Đã thực hiện xong	Thu hồi cho nhà nước				Trả lại cho công dân				
																						Phải thu		Đã thu		Phải trả		Đã trả		
Tổng số đơn tố cáo	Đơn nhận trong kỳ báo cáo	Đơn tồn kỹ trước chuyển sang	Tổng số vụ việc	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Tổ cáo đúng	Tổ cáo sai	Tổ cáo có đúng, có sai	Tiền (tr đồng)	Đất (m2)	Tiền (tr đồng)	Đất (m2)	Số người được bảo vệ quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính (số người)	Vụ	Đối tượng	Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn	Tiền (tr đồng)	Đất (m2)	Tiền (tr đồng)	Đất (m2)	Tiền (tr đồng)	Đất (m2)	Tiền (tr đồng)	Đất (m2)	Ghi chú			
1	2=3+4	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
	2	2		2	1	1		1		12,857												12,857		12,857						

109 - *[Signature]*